

**SAU HƠN 40 NĂM THỰC HIỆN “DI CHỨC” CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH –
NHỮNG THÀNH TỰU VÀ THÁCH THỨC CỦA VIỆT NAM**

Hoàng Ngọc Vinh

Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

TÓM TẮT

Đã hơn 40 năm, Bác Hồ kính yêu đi gặp Cụ Các Mác, Cụ Lenin. Nhưng cũng như cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Người, các bản “Di chúc” gồm những lời căn dặn tâm huyết của Người đối với dân tộc Việt Nam “suốt đời vì hạnh phúc của nhân dân”, mãi mãi là những ngọn đuốc soi đường cho cách mạng Việt Nam.

Thực hiện các nguyện ước của Người, đất nước Việt Nam đang phát triển được bạn bè năm châu hết sức khen ngợi, mến mộ. Đặc biệt là hơn 20 năm đổi mới đất nước, chúng ta đã giành được những thành tựu cực kỳ quan trọng, có ý nghĩa lịch sử, kinh tế phát triển, đời sống của nhân dân không ngừng được cải thiện, an ninh, quốc phòng được bảo đảm, vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao.

Bên cạnh những thành tựu to lớn, trong nền kinh tế thị trường hiện nay ở Việt Nam vẫn đang phải đối đầu với những thách thức lớn ở trong nước: Xa dân, Chệch hướng XHCN, Tham nhũng, Thoái hóa biến chất về đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Tuy nhiên, chúng ta nhất định tin tưởng dưới sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam trong sạch và vững mạnh, nhân dân và dân tộc Việt Nam anh hùng nhất định sẽ vượt qua mọi thử thách, thực hiện thắng lợi hoàn toàn các nguyện ước trong “Di chúc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh vì một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, công bằng, dân chủ, tiến bộ, giàu mạnh, văn minh và xã hội chủ nghĩa.

1. Những nội dung cơ bản trong “DI CHỨC” của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Nói đến Chủ tịch Hồ Chí Minh, là chúng ta nhớ ngay đến tám gương đạo đức cách mạng sáng ngời của Người: tám gương trọn đời phấn đấu, hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người và giải phóng nhân loại; tám gương của ý chí và nghị lực tinh thần to lớn, vượt qua mọi thử thách, khó khăn để đạt mục đích cách mạng; tám gương tuyệt đối tin tưởng vào sức mạnh của nhân dân, kính trọng nhân dân, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân; tám gương của một con người nhân ái, vị tha, khoan dung, nhân hậu hết mực vì con người; tám gương cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, đời riêng trong sáng, nếp sống giản dị và đức khiêm tốn phi thường.

Điểm nổi bật trong đạo đức cách mạng của Bác Hồ, đó là lòng thương yêu, quý trọng đối với nhân dân. Có thể nói, mọi suy nghĩ, mọi hành động của Bác đều vì lợi ích của nhân dân. Người luôn đặt đời sống của mình trong đời sống của nhân dân và suốt đời gắn bó với nhân dân.

Điều làm chúng ta cảm động là khi nói đến nhà ở, áo mặc, Bác đều nghĩ đến nhân dân. Điều làm ta phải suy nghĩ và xúc động là Bác đã dặn dò cả việc đối với những nạn nhân của xã hội cũ như trộm cắp, gái điếm, cờ bạc, buôn lậu... thì Nhà nước ta vừa phải giáo dục, vừa phải dùng pháp luật để cải tạo họ, giúp họ trở nên người lương thiện.

Trong muôn vàn tình thương yêu của Người, Bác Hồ không để sót một ai, không quên một ai, có quên chăng là chỉ quên mình!

Kết tinh cao nhất tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là ở các bản “Di chúc” của Người, đó là đạo đức suốt đời vì hạnh phúc của nhân dân - đạo đức cách mạng mà Bác đã dày công vun đắp cho các thế hệ người Việt Nam.

Là người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, đồng thời là người đầu tiên chấm dứt sự khủng hoảng đường lối cứu nước của Việt Nam kéo dài gần 100 năm, từ giữa thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX, Hồ Chí Minh luôn chăm lo cho công tác xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong sạch vững mạnh **để phụng sự nhân dân**.

Xuất phát từ quan niệm của chủ nghĩa Mác-Lênin, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng. Nhưng quần chúng phải được giác ngộ, được tổ chức, được lãnh đạo theo một đường lối cách mạng đúng đắn mới có sức mạnh to lớn. Hồ Chí Minh đặt vấn đề: Cách mạng “trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”¹.

Là người sáng lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam, Người khẳng định: Đảng Cộng sản Việt Nam là chính đảng của giai cấp công nhân Việt Nam, là đội tiên phong của giai cấp công nhân, có khả năng đoàn kết, tập hợp, lôi kéo các tầng lớp nhân dân khác đứng lên làm cách mạng. Đây “là đội tiên phong, là bộ tham mưu của giai cấp vô sản, **của nhân dân lao động, của cả dân tộc**”, “là đội tiên phong dũng cảm và đội tham mưu sáng suốt”, “**tận tâm, tận lực phụng sự Tổ quốc và nhân dân**”, “**trung thành tuyệt đối với lợi ích của giai cấp, của nhân dân, của dân tộc**”.

Chính vì thế, trong “Di chúc” của Người, điều mà Bác quan tâm trước hết và là “**việc cần phải làm trước tiên là **chỉnh đốn lại Đảng****”, làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ đảng giao phó cho mình, **toàn tâm toàn ý**

¹ Hồ Chí Minh toàn tập, Nhà xuất bản CTQG, Hà Nội, 2000, tập 2, trang 267-268.

² Kể từ đây, đoạn dài in nghiêng trong “...”, xem Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 2000, tập 12, trang 491-512.

phục vụ nhân dân...

Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình.

Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau.

*Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, **phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.***

Làm được như vậy, thì dù công việc to lớn mấy, khó khăn mấy chúng ta cũng nhất định thắng lợi.”

Hồ Chí Minh là người sớm nhận rõ vị trí, vai trò của thế hệ trẻ. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Người đặc biệt quan tâm đến việc giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ.

Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của thế hệ trẻ là: Muốn thức tỉnh một dân tộc, trước hết phải thức tỉnh thanh niên. Theo Người, thanh niên là những người trẻ tuổi, có sức khỏe, nhiệt tình, hăng hái, ham tìm hiểu, nhanh tiếp thu cái mới..., có vai trò quan trọng trong các phong trào xã hội. Thức tỉnh thanh niên là bước đầu tiên để thức tỉnh một dân tộc đứng lên giành độc lập và xây dựng xã hội mới.

Năm 1946, trong thư gửi học sinh, Người viết: “Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội”³. Điều này khẳng định vai trò quan trọng của thanh niên đối với sự phát triển của xã hội. Chăm lo tốt cho thế hệ trẻ là đảm bảo tương lai phát triển bền vững và tươi sáng của dân tộc.

Người cũng đã từng viết: “Người ta thường nói: Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà. Thật vậy, nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên. Thanh niên muốn làm người chủ tương lai cho xứng đáng thì ngay hiện tại phải rèn luyện tinh thần và lực lượng của mình, phải ra làm việc chuẩn bị cho cái tương lai đó”⁴.

Trong thư gửi cho học sinh, nhân ngày khai trường đầu tiên sau khi thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Người kêu gọi: “Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường

³ Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 2000, t.4, tr.167.

⁴ Sdd, t.5, tr. 185.

quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em”⁵.

Trong thư gửi nhi đồng, nhân Tết Trung thu đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Người viết: “Ngày nay các cháu là nhi đồng. Ngày sau, các cháu là người chủ của nước nhà, của thế giới. Các cháu đoàn kết thì thế giới hoà bình và dân chủ, sẽ không có chiến tranh. Các cháu phải thi đua, tuý theo sức của các cháu, làm được việc gì có ích cho kháng chiến thì thi đua việc ấy”⁶.

Với niềm tin vào thế hệ trẻ, vì độc lập dân tộc và CNXH, Người đã bắt đầu các hoạt động cách mạng của mình trong thanh niên và luôn quan tâm đến sự nghiệp giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ. Bác chỉ rõ lực lượng to lớn để xây dựng đất nước Việt Nam XHCN là thanh niên, cán bộ nòng cốt lãnh đạo công cuộc xây dựng đất nước Việt Nam XHCN là thanh niên.

Chính thế, việc thứ hai trong “Di chúc”, Bác dặn:

“Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên”.

“Những chiến sĩ trẻ tuổi trong các lực lượng vũ trang nhân dân và thanh niên xung phong đều đã được rèn luyện trong chiến đấu và đều tỏ ra dũng cảm. Đảng và Chính phủ cần chọn một số ưu tú nhất, cho các cháu ấy đi học thêm các ngành, các nghề, để đào tạo thành những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc. Đó là đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở nước ta”.

Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết.”

Hồ Chí Minh không đứng bên ngoài dân, mà đứng trong lòng nhân dân, đập cùng một nhịp tim, chia cùng một sức sống, mang cùng một khát vọng với nhân dân.

Trung thành với chủ nghĩa yêu nước truyền thống của dân tộc về vai trò của nhân dân trong sự nghiệp cứu nước và trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin về vai trò của quần chúng nhân dân, Người khẳng định mục tiêu của cách mạng là ***giải phóng nhân dân, mang lại tự do hạnh phúc cho nhân dân.***

Con người là mục tiêu của cách mạng, thì mọi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đều vì lợi ích chính đáng của con người.

Tin ở sức mạnh của nhân dân, cảm thông sâu sắc với nỗi khổ của nhân dân, và với lòng thương yêu dân vô hạn, trong “Di chúc” Bác dặn:

⁵ Sdd, t.4, tr. 33.

⁶ Sdd, t.6, tr. 300.

“Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hoá, nhằm không ngừng **nâng cao đời sống của nhân dân**”.

“Đối với những người đã dũng cảm hy sinh một phần xương máu của mình (cán bộ, binh sĩ, dân quân, du kích, thanh niên xung phong...), Đảng, Chính phủ và đồng bào phải tìm mọi cách làm cho họ có nơi ăn chốn ở yên ổn, đồng thời phải mở những lớp dạy nghề thích hợp với mỗi người để họ có thể dần dần “tự lực cánh sinh”.

Đối với các liệt sĩ, mỗi địa phương (thành phố, làng xã) cần xây dựng vườn hoa và bia kỷ niệm ghi sự hy sinh anh dũng của các liệt sĩ, để đời đời giáo dục tinh thần yêu nước cho nhân dân ta.

Đối với cha mẹ, vợ con (của thương binh và liệt sĩ) mà thiếu sức lao động và túng thiếu, thì chính quyền địa phương (nếu ở nông thôn thì chính quyền xã cùng hợp tác xã nông nghiệp) phải giúp đỡ họ có công việc làm ăn thích hợp, quyết không để họ bị đói rét.

Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ.

Đối với những nạn nhân của chế độ xã hội cũ, như trộm cắp, gái điếm, cờ bạc, buôn lậu, v.v., thì Nhà nước phải dùng vừa giáo dục, vừa phải dùng pháp luật để cải tạo họ, giúp họ trở nên những người lao động lương thiện.

Trong bao năm kháng chiến chống thực dân Pháp, tiếp đến chống đế quốc Mỹ, đồng bào ta, nhất là đồng bào nông dân đã luôn luôn hết sức trung thành với Đảng và Chính phủ ta, ra sức góp của góp người, vui lòng chịu đựng mọi khó khăn gian khổ. Nay ta đã hoàn toàn thắng lợi, tôi có ý đề nghị miễn thuế nông nghiệp 1 năm cho các hợp tác xã nông nghiệp để cho đồng bào hỉ hả, mát dạ, mát lòng, thêm niềm phấn khởi, đẩy mạnh sản xuất.”

Suốt đời vì nhân dân, cống hiến cho hạnh phúc của nhân dân, mà về việc riêng, Bác dặn: Sau khi Bác đã qua đời, hãy “hoả táng” đi. Bác mong rằng “cách “hoả táng” sau này sẽ được phổ biến. Vì như thế đối với người sống đã tốt về mặt vệ sinh, lại không tốn đất ruộng. Khi ta có nhiều điện, thì “điện táng” càng tốt hơn.

Tro thì chia làm 3 phần, bỏ vào 3 cái hộp sành. Một hộp cho miền Bắc. Một hộp cho miền Trung. Một hộp cho miền Nam.

Đồng bào mỗi miền nên chọn 1 quả đồi mà chôn hộp tro đó. Trên mỏ, không nên có bia đá tượng đồng, mà nên xây 1 ngôi nhà giản đơn, rộng rãi, chắc chắn, mát mẻ, để những người đến thăm viếng có chỗ nghỉ ngơi.

Nên có kế hoạch trồng cây trên và chung quanh đồi. Ai đến thăm thì trồng một vài cây làm kỷ niệm. Lâu ngày, cây nhiều thành rừng sẽ tốt cho phong cảnh và lợi cho nông nghiệp. Việc săn sóc nên giao phó cho các cụ phụ lão”.

Điều mong muốn cuối cùng của Bác là: ***“Toàn Đảng toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”.***

Hồ Chí Minh là người đầu tiên trong lịch sử Việt Nam đã thống nhất hai phạm trù “Độc lập” và “Tự do”, đồng thời công hiến trọn đời cho sự thống nhất ấy thành hiện thực trên đất nước Việt Nam. Nếu trong bản “Yêu sách của nhân dân An Nam” gửi đến Hội nghị Vec-xây năm 1919, nội dung thống nhất ấy là bình đẳng về pháp lý của dân tộc với tự do tối thiểu của nhân dân, thì trong “Đường cách mạng” năm 1927 và trong “Cương lĩnh đầu tiên của Đảng” năm 1930 nội dung thống nhất ấy là đồng thời thực hiện hai cuộc cách mạng, cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa. Ở đó độc lập dân tộc là điều kiện để xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa xã hội là nhân tố bảo đảm cho độc lập dân tộc và tự do, hạnh phúc của nhân dân được thực hiện một cách triệt để.

Kể từ “Tuyên ngôn độc lập của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa” 1945 đến những lời kêu gọi khác, đặc biệt là các lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến Bác viết và công bố 1946 - 1969, nội dung thống nhất ấy còn bao gồm quyết tâm cao nhất của dân tộc trong đấu tranh bảo vệ độc lập chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ của Tổ Quốc. Những chân lý do Bác vạch ra: “Miền Nam là máu của máu Việt Nam, là thịt của thịt Việt Nam, Nam - Bắc là một nhà. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, nhưng chân lý đó không bao giờ thay đổi”. “Hễ còn một tên xâm lược trên đất nước ta thì ta còn phải quyết tâm quét sạch nó đi”. “Dù có phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn, thì ta cũng phải quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”. “Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước có thể còn kéo dài 5 năm, 10 năm, hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố khác có thể bị tàn phá. Thì ta cũng phải đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Đến ngày toàn thắng ta sẽ xây dựng lại non sông ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn. Không có gì quý hơn độc lập tự do”... là những ngọn đuốc mãi soi sáng dân tộc Việt Nam.

Sự thống nhất ấy là khát vọng lớn nhất của Người: “Nước được độc lập mà dân không được hưởng hạnh phúc thì độc lập đó cũng chẳng có nghĩa lý gì”. Người “chỉ có một ham muốn tốt bậc là ***nước ta được hoàn toàn độc lập, nhân dân ta hoàn toàn được tự do, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”.***

2. Hơn 40 năm thực hiện “Di chúc” của Bác - Việt Nam, những thành tựu

Hơn 40 năm thực hiện “Di chúc” của Bác, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam và với sức mạnh vô tận, vô địch của nhân dân, cách mạng Việt Nam đã thu được nhiều thành tựu quan trọng:

“Di chúc” của Bác là lời kêu gọi toàn dân sát cánh bên nhau, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đã hoàn toàn đánh thắng giặc Mỹ xâm lược và bẻ gãy tay sai cả về quân sự, chính trị và ngoại giao. Đại thắng Mùa Xuân năm 1975, mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh, là chiến công vĩ đại nhất, tuyệt vời nhất của dân tộc. Thực hiện đúng lời thề khi vĩnh biệt Người, dân tộc ta, Đảng ta, nhân dân ta luôn giữ cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đã đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, bảo vệ thành công miền Bắc XHCN, thực hiện thống nhất đất nước. Chiến thắng này đã không diễn ra cảnh người Việt tàn sát lẫn nhau như kẻ thù đã từng tuyên truyền. Trái lại, chiến thắng này đã bao gồm việc gìn giữ, bảo vệ tốt nhất tính mạng con người, tài sản của nhân dân, của đất nước: Toàn bộ sỹ quan và binh sỹ nguy chỉ sau một thời gian học tập, cải tạo, được hưởng chính sách khoan hồng, nhân đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đã trở về sum họp, đoàn tụ với gia đình, chung sức xây dựng cuộc sống mới; Hầu hết các tỉnh lỵ, thành phố, thị xã, thị trấn ở miền Nam được giữ như nguyên vẹn. Đây là chiến công vĩ đại, tuyệt vời nhất của dân tộc, là chiến thắng của ý chí cách mạng tiến công, chiến thắng của đường lối, phương pháp cách mạng đúng đắn, khoa học, nhân đạo đúng như nguyên ước của Người.

Thực hiện “Di chúc” của Bác, từ sau 1975 đến 1986, dù có một số thiếu sót, nhưng Đảng và Nhà nước ta từng bước thực hiện lý tưởng XHCN đem lại phần vinh cho đất nước, hạnh phúc cho nhân dân. Việt Nam đã thiết lập và củng cố chính quyền nhân dân trên phạm vi cả nước; khôi phục nền kinh tế sau chiến tranh; xây dựng một số cơ sở vật chất, phát triển một số ngành kinh tế quan trọng; phát triển sự nghiệp giáo dục, văn hóa, y tế; đẩy lùi hai cuộc chiến biên giới bảo vệ thành công Tổ Quốc Việt Nam XHCN.

Từ 1986 đến nay, trong bối cảnh Khu vực và Quốc tế hết sức phức tạp, đặc biệt là khủng hoảng kinh tế trầm trọng, nhờ trí tuệ, bản lĩnh của Đảng ta, với sức mạnh vô tận vô địch của nhân dân ta, Việt Nam vẫn vững vàng trong công cuộc đổi mới đúng hướng: Ổn định về chính trị; Đẩy lùi lạm phát, đưa kinh tế phát triển liên tục với tốc độ khá cao, trở thành nước đang phát triển của thế giới; Cải thiện từng bước quan trọng đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; Vị trí và uy tín quốc tế của Việt Nam ngày càng cao trong khu vực và thế giới (Việt Nam đã là thành viên thứ 150 của WTO, là Ủy viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc).

Có được những thành tựu to lớn đó là vì Đảng ta đã thực hiện đúng di huấn của Người: Luôn giữ vững sự đoàn kết thống nhất trong Đảng như giữ gìn chính con người của mắt mình; Tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, kiên định mục tiêu CNXH ở Việt Nam. Nhờ đoàn kết thống nhất trong Đảng, mà Đảng ta là một tổ chức chặt chẽ, đoàn kết, gắn bó máu thịt với nhân dân; được nhân dân tin yêu, giúp đỡ.

Thực hiện đúng “Di chúc” của Người, Đảng ta luôn kiên trì đoàn kết dân tộc với đoàn kết quốc tế. Bằng những việc làm vô tư, trong sáng trong thực hiện nghĩa vụ quốc

tế với các dân tộc bạn, Việt Nam đã không ngừng mở rộng quan hệ quốc tế, hợp tác hữu nghị với tất cả các nước, thực hiện chính sách quan hệ đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa.

Thực hiện “Di chúc” của Người, Nhà nước CHXHCN Việt Nam luôn tiến hành cải cách hành chính nhà nước, nâng cao trình độ, năng lực quản lý nhà nước đối với các quá trình xã hội, giữ vững ổn định chính trị, phát triển liên tục cả về kinh tế, văn hóa, xã hội làm cho bè bạn năm châu mến phục, tôn vinh “Việt Nam là điểm đến lý tưởng nhất của du khách”.

Đồng chí Nguyễn Minh Triết, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đã khẳng định: “Đất nước có hơn 4.000 năm lịch sử, 54 dân tộc anh em đã đoàn kết gắn bó nhau, thương yêu giúp đỡ nhau cùng chiến đấu chống kẻ thù xâm lược. Nhiều người đã ngã xuống, nhiều người bị thương tật, nhưng một Việt Nam đang phát triển, một Việt Nam đang hùng cường là niềm vui chung của chúng ta.

Chủ tịch nước nhấn mạnh, những thành tựu mà chúng ta đạt được trong thời gian qua, trước hết đó là thắng lợi của sự đoàn kết thống nhất, của sự đồng tâm hiệp lực, đùm bọc thương yêu lẫn nhau để cùng phát triển. Thắng lợi đó là thắng lợi của ý chí kiên cường bất khuất của dân tộc Việt Nam. Đó là thắng lợi của tình đoàn kết trong nước và quốc tế. Đó là thắng lợi của đường lối của Đảng, của Nhà nước Việt Nam. Đó là thắng lợi của việc kiên định đường lối của Đảng, thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu, Người đã soi đường dẫn lối, dìu dắt dân tộc Việt Nam vượt qua thác ghềnh và hôm nay đạt được vinh quang.

Chủ tịch nước nói: “Hôm nay chúng ta vui mừng là một đất nước Việt Nam đang phát triển, được bạn bè năm châu hết sức khen ngợi, mến mộ. Đặc biệt là 20 năm đổi mới đất nước, chúng ta đã giành được những thành tựu cực kỳ quan trọng, có ý nghĩa lịch sử, kinh tế phát triển, đời sống của nhân dân không ngừng được cải thiện, an ninh, quốc phòng được bảo đảm, vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao”⁷.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà chiến lược, sách lược tài ba; Nhà tổ chức lực lượng thiên tài; Nhà cổ động chính trị vĩ đại; là người có công rèn luyện, giáo dục bao thế hệ cán bộ của Đảng. Đảng Cộng sản Việt Nam chính là người tổ chức, lãnh đạo và thực hiện mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

3. Hơn 40 năm thực hiện “Di chúc” của Bác - Việt Nam, còn đó những thách thức

Bên cạnh những thành tựu nói trên, đặc biệt là các thành tựu to lớn của công cuộc đổi mới, trong nền kinh tế thị trường hiện nay Việt Nam vẫn đang phải đối đầu với

⁷ Chủ tịch phát biểu tại Hội nghị biểu dương 243 già làng tiêu biểu tỉnh Tây Nguyên ở TP Plây cu (Gia Lai), ngày 30-3-2009, nguồn Báo Nhân Onle ngày 30 tháng 3 năm 2009.

những thách thức lớn ở trong nước: Xa dân, Chệch hướng XHCN, Tham nhũng, Thoái hóa biến chất về đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên.

3.1. Về vấn đề xa dân

Mặc dù không phải là bản chất của xã hội Việt Nam hiện nay, nhưng đã có một vài địa phương, vài ngành, có những lúc, những mối liên hệ nhất định đã có những biểu hiện xa dân, làm ảnh hưởng rất lớn đến uy tín của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước XHCN Việt Nam, làm giao động niềm tin của nhân dân ta với Đảng, Nhà nước và mục tiêu lên CNXH.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường dạy: Dân chủ là “của quý báu nhất của nhân dân”, là thành quả của cách mạng. Người nói: “Chế độ dân chủ là tư tưởng phải được tự do. Đối với mọi vấn đề, mọi người đều được tự do bày tỏ ý kiến của mình để góp phần tìm ra chân lý. Nó là một quyền lợi và nghĩa vụ của mọi người. Khi đã tìm ra chân lý, quyền tự do dân chủ trở thành quyền tự do phục tùng chân lý”⁸. Người nhấn mạnh việc thực hiện và phát huy dân chủ nội bộ. Nếu không có dân chủ nội bộ thì tập trung không tạo ra được sức mạnh của Đảng. Có dân chủ nội bộ mới có dân chủ trong xã hội.

Dân chủ hiểu một cách ngắn gọn là “Dân là chủ” và “Dân làm chủ”. Tức mọi quyền hành và lực lượng đều thuộc về nhân dân. Chừng nào xã hội bảo đảm được điều đó thì đó là xã hội thực sự dân chủ.

Tập trung là phải thống nhất về tư tưởng, tổ chức, hành động. Thiểu số phải phục tùng đa số, cấp dưới phải phục tùng cấp trên. Mọi đảng viên phải chấp hành vô điều kiện nghị quyết của Đảng. Mọi công dân phải tự giác chấp hành nghiêm túc các chủ trương, chính sách, pháp luật và Hiến pháp của Nhà nước.

Nền dân chủ Việt Nam là tập trung dân chủ. Tập trung, dân chủ luôn thống nhất với nhau trong quan hệ biện chứng giữa chúng, nếu tuyệt đối hóa một trong hai mặt đều dẫn đến những sai lầm nghiêm trọng.

Thế nhưng, ở Việt Nam việc bầu cử vẫn nặng về cơ cấu. Cơ cấu là tất yếu của tập trung. Nhờ cơ cấu mà chọn đúng người, giao đúng việc để công việc trôi chảy, có hiệu quả. Tuy vậy, một khi đã nặng về cơ cấu thì dẫn đến vi phạm dân chủ.

Ngoài ra, sau vụ việc Thái Bình năm 1998, thì vụ việc Cà Mau năm 2007 và Quảng Ngãi 2008 đều là những thách thức không nhỏ đối với dân chủ của Việt Nam, cho dù ở đó không phải tất cả cán bộ và các việc làm của họ đều xấu, thậm chí còn là việc làm vì dân đi nữa. Đặc biệt là vụ đắm đò làm chết hơn 40 người trên Sông Gianh dịp tết Nguyên Đán 2009, đã có cán bộ nào, ban ngành nào chịu trách nhiệm về thảm họa thương tâm này chưa? Hay người chết vẫn còn mang tội thiếu ý thức chấp hành

⁸ Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 2000, tập 8, trang 216.

giao thông đường thủy?

3.2. Về chênh hướng XHCN

Sau hai mươi năm đổi mới, cuộc sống vật chất của nhân dân ta đã cao gấp 20 lần so với trước đổi mới. Đó là điều không thể phủ nhận.

Nhưng, trước đổi mới khoảng cách giàu - nghèo ở nước ta chỉ là 3 lần, hiện nay khoảng cách giàu - nghèo đã lên đến 15 lần, thì đây là dấu hiệu nghiêm trọng của chênh hướng XHCN.

Bởi lẽ, bản chất của CNXH không chỉ là ngày càng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, mà chủ yếu còn là trong quá trình phát triển phải rút ngắn dần và đi đến xóa bỏ khoảng cách giữa các vùng, miền, các ngành nghề và các đối tượng dân cư.

Sự doãng ra về giàu - nghèo nói trên không thể hoàn toàn đổ lỗi cho mặt trái của nền kinh tế thị trường, mặc dù phân hóa giàu - nghèo là tất yếu của kinh tế thị trường. Ở đây, trình độ và năng lực quản lý nhà nước đối với các quá trình xã hội cần được xem xét, chỉnh đốn lại. Điều dễ hiểu là nếu trình độ, năng lực quản lý nhà nước đối với các quá trình xã hội không ngang tầm, thì nền kinh tế thị trường tự nó sẽ đưa nước ta lên CNTB.

Và tất nhiên, sự chênh hướng XHCN còn thể hiện trong lối sống Việt Nam ngày nay nữa: bên cạnh truyền thống tốt đẹp của dân tộc “lá lành đùm lá rách, lá rách ít đùm lá rách nhiều”, và nhiều tấm gương doanh nhân, công nhân, nông dân, cán bộ, đảng viên “tâm và tài”, thì lối sống “tiền trên hết” “vì lợi ích cá nhân mà bâng quan trước số phận khốn khó của nhân dân” trong đời sống Việt Nam hiện nay không phải là ít.

Thiết nghĩ cần ghi nhớ và thực hiện đúng những điều Bác đã chỉ ra sau đây: Trong tác phẩm “Đạo đức cách mạng” viết năm 1958, sau khi tóm tắt đạo đức cách mạng là gì, Người chỉ ra, trong cuộc đấu tranh lâu dài, gian khổ để tiến lên chủ nghĩa xã hội, người cách mạng còn cần phải chống ba thứ giặc nguy hiểm: “Chủ nghĩa tư bản và bọn đế quốc; Thói quen và truyền thống lạc hậu; Chủ nghĩa cá nhân”⁹.

Trong ba thứ giặc ấy, Người nhấn mạnh: “thắng lợi của chủ nghĩa xã hội không thể tách rời thắng lợi của cuộc đấu tranh trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân”¹⁰. “Chủ nghĩa cá nhân đẻ ra trăm thứ bệnh nguy hiểm: quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí... Nó trói buộc, nó bịt mắt những nạn nhân của nó, những người này bất kỳ việc gì cũng xuất phát từ lòng tham muốn danh lợi, địa vị cho cá nhân mình, chứ không nghĩ đến lợi ích của giai cấp, của nhân dân.

⁹ Xem Sdd, Tập 9, Trang 287.

¹⁰ Tập 9, Trang 291.

Chủ nghĩa cá nhân là một kẻ địch hung ác của chủ nghĩa xã hội. Người cách mạng phải tiêu diệt nó”¹¹.

Nhân kỷ niệm sinh nhật Đảng, ngày 3 tháng 2 năm 1969, Hồ Chí Minh viết tác phẩm “*Nâng cao đạo đức cách mạng quét sạch chủ nghĩa cá nhân*”. Sau khi chỉ ra những thành tựu mà Đảng, Cách mạng, Dân tộc và nhân dân ta đã đạt được, một lần nữa, Người chỉ ra, nước ta vẫn còn một số ít cán bộ, đảng viên đạo đức, phẩm chất còn thấp kém. “Do chủ nghĩa cá nhân mà ngại gian khổ, khó khăn, sa vào tham ô, hủ hóa, lãng phí, xa hoa. Họ tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành. Họ tự cao tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, độc đoán, chuyên quyền. Họ xa rời quần chúng, xa rời thực tế, mắc bệnh quan liêu mệnh lệnh. Họ không có tinh thần cố gắng vươn lên, không chịu học tập để tiến bộ.

Cũng do chủ nghĩa cá nhân mà mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân”¹².

Và Người kêu gọi: “*Mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng, của nhân dân lên trên hết, trước hết. Phải kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng, bồi dưỡng tư tưởng tập thể, tinh thần đoàn kết, tính tổ chức và tính kỷ luật. Phải đi sâu đi sát thực tế, gần gũi quần chúng, thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân. Phải cố gắng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ hiểu biết để làm tốt mọi nhiệm vụ*”¹³.

3.3. Về tham nhũng là quốc nạn

Đây là một thách thức lớn nhất, nan giải nhất hiện nay của Việt Nam, nó có sức công phá ghê gớm đối với niềm tin của nhân dân vào chế độ và với Đảng, Nhà nước ta.

Hầu hết các số báo của tất cả các loại báo ở Việt Nam đều đăng các tin nóng về tham nhũng, và xem ra không phải ít các ban, ngành, các địa phương trong cả nước dính đến tham nhũng.

Vẫn còn đó, sau sự vui mừng phấn khởi là tiếng thở dài, nỗi chán chường của nhân dân với Tân Trường Sanh 2000, ESCO Minh Phụng 2001, PMU 18 2007-2008, Vinashin 2010, v.v.

Liệu Đảng và Nhà nước ta sẽ có những giải pháp, biện pháp rắn hơn, kiên quyết hơn để hạn chế tối đa và loại trừ quốc nạn này không? Còn tham nhũng là còn làm cho đất nước nghèo khó và còn đẩy nhân dân lao động đến khốn khó bần cùng. Mất dân là

¹¹ Sdd, Tập 9, Trang 292.

¹² Sdd, Tập 12, Trang 438-439.

¹³ Sdd, Tập 12, Trang 439.

mất nước.

3.4. Về thoái hóa biến chất về đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên

Sau Trần Độ, Lương Quốc Dũng, Lã Thị Kim Oanh, Bùi Lâm Thái, là:

Theo www.nhandan.com.vn, sáng 30/3/2009, tin từ Huyện ủy huyện Cư Giút, tỉnh Đắc Nông cho biết: Ủy ban kiểm tra Huyện ủy huyện Cư Giút vừa ra quyết định kỷ luật với hình thức khai trừ đảng và cách chức đối với ông Đinh Hải Dương, trưởng thôn 15, xã Đắc D’Rông về hành vi ăn chặn tiền hỗ trợ tết cho người nghèo.

Ngày 16/7/2009, Phòng PC15 Công an tỉnh Thái Bình bắt tạm giam Phạm Văn Lợi, 49 tuổi, trú ở xã Dũng Nghĩa, huyện Vũ Thư phạm tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Từ năm 2007, lợi dụng là cán bộ địa chính xã, Lợi đã cùng cán bộ thôn Vô Thái nâng khống nhiều diện tích đất được đền bù tại bãi bồi sông Hồng để hưởng lợi bất chính.

Theo www.cand.com.vn/vi-VN, Chiều 16/7, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Yên tổng đạt quyết định khởi tố bị can và thi hành lệnh bắt tạm giam đối với Nguyễn Xuân Sơn, 35 tuổi, trú ở khu phố 1, phường Thanh Sơn, thị xã Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh về tội đưa hối lộ theo phê chuẩn của cơ quan Kiểm sát cùng cấp.

Ngày 17/7/2009, sau thời gian lẩn trốn, Huỳnh Ngọc Minh - cán bộ phường chiếm đoạt gần 1,3 tỷ đồng tiền chính sách - đã bị bắt.

Huỳnh Ngọc Minh (40 tuổi, ngụ tại 52/3 tổ 8, KV Yên Thuận, phường Lê Bình, quận Cái Răng, Cần Thơ), nguyên cán bộ TBXH phường Lê Bình. Ông Huỳnh Ngọc Minh được giao nhiệm vụ chi trả tiền trợ cấp ưu đãi hàng tháng cho gia đình, đối tượng chính sách trên địa bàn phường Lê Bình từ năm 1991. Theo danh sách thực tế đang nhận hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng tại phường Lê Bình từ năm 1999 đến nay, có 40 trường hợp chết, chuyển đi nơi khác từ nhiều năm nay. Tuy nhiên, Phòng LĐTB&XH huyện Châu Thành (cũ), nay là quận Cái Răng không cắt, giảm. Tranh thủ vào sự sai sót này, ông Minh đã chiếm đoạt số tiền 1.259.863.000 đồng.

Liên quan đến vụ tiêu cực này, còn có bà Võ Kim Thoa - nguyên Trưởng phòng LĐTB&XH quận Cái Răng, hiện là Trưởng phòng Nội vụ quận Cái Răng; cùng kế toán và cán bộ chính sách Phòng LĐTB&XH quận Cái Răng là Ngô Thanh Lưu Li Thảo và Đỗ Thế Toàn.

Ngày 17/07/2009, khởi tố, bắt tạm giam Phó Chánh án đưa hối lộ. Thẩm phán Sơn, Phó Chánh án TAND huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, đến nhà riêng của Phó Chánh văn phòng cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Yên, đưa 30 triệu đồng nhờ xem xét giúp đỡ một đối tượng trong vụ án.

Sáng 17/7/2009, cơ quan điều tra Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao (CQĐT VKSNDTC) đã thực hiện lệnh khám xét và bắt tạm giam 2 tháng đối với ông Nguyễn

Hữu Chiên, 44 tuổi, trú tại phường Thọ Xương, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, là thẩm phán Tòa án nhân dân TP Bắc Giang về hành vi lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản (theo Điều 280 BLHS)...

Dù không phải đa số, nhưng đó là sự đau lòng nhất của bất cứ ai có lương tâm ở Việt Nam. Thoái hóa biến chất về đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên là tổn thất rất to lớn uy tín của Đảng và Nhà nước đối với nhân dân.

4. Kết luận

Thành-bại, Hung-phê, An-nguy, Thành-tự-Thách thức,... là chuyện muôn thủa và luôn vận động đúng quy luật của lịch sử.

Mác, Ăngghen và Lênin không định sẵn cho nhân loại một mô hình CNXH cứng nhắc để tất cả các dân tộc phải tuân theo. Các Ông chỉ vạch ra những nguyên tắc chung, định hướng cho cách mạng thế giới lên Chủ nghĩa xã hội. Lênin đã từng tuyên bố “Không có CNXH giống nhau cho mọi dân tộc, chỉ có CNXH phù hợp với từng dân tộc”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã không áp dụng nguyên xi chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam, mà bằng tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo và đổi mới đã vận dụng sáng tạo và phát triển thành công chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam. Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trong tư tưởng Hồ Chí Minh là sự thống nhất giữa cái lôgic và cái lịch sử, là Hồ Chí Minh hóa, hay Việt Nam hóa chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội bởi những điều kiện của lịch sử Việt Nam và lịch sử nhân loại đương đại. Chính Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đầu tiên đã đặt nền tảng cả về lý luận và thực tiễn cho Chủ nghĩa xã hội đặc sắc Việt Nam.

Chúng ta nhất định tin tưởng dưới sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam trong sạch và vững mạnh, nhân dân và dân tộc Việt Nam anh hùng nhất định sẽ vượt qua mọi thử thách, thực hiện thắng lợi hoàn toàn các nguyện ước trong “Di chúc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh vì một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, công bằng, tiến bộ, văn minh, giàu mạnh và xã hội chủ nghĩa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nhà xuất bản CTQG, Hà Nội, 2000, tập 2, trang 267-268.
- [2]. *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nhà xuất bản CTQG, Hà Nội, 2000, tập 4, trang 33 và trang 167.
- [3]. *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nhà xuất bản CTQG, Hà Nội, 2000, tập 5, trang 185.
- [4]. *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nhà xuất bản CTQG, Hà Nội, 2000, tập 6, trang 300.
- [5]. *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nhà xuất bản CTQG, Hà Nội, 2000, tập 8, trang 216.
- [6]. *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nhà xuất bản CTQG, Hà Nội, 2000, tập 12, trang 491-512.

[7]. Báo Nhân Online www.nhandan.com.vn, 30/3/2009.

[8]. Báo Công an nhân dân Online www.cand.com.vn/vi-VN, 17/7/2009.

[9]. Một số trang web khác đã trích dẫn trong bài báo.

**AFTER MORE THAN 40 YEARS OF CARRYING OUT “THE WILL”
OF PRESIDENT HO CHI MINH – ACHIEVEMENTS AND CHALLENGES
OF VIET NAM**

*Hoang Ngoc Vinh
College of Sciences, Hue University*

SUMMARY

It has been more than 40 years since the day Uncle Ho saw K.Marx and V.I.Lenin. But not only his life and revolutionary achievement, but also “the Will” including his hearty instructions to Vietnamese nation – “all for the happiness of our people” forever serve as the torch enlightening our revolution.

Following his desire, Viet Nam has been on the way of developing and our friends all over the world have to praise and admire. Especially more than 20 years of “doi moi”, we have achieved very important accomplishments which shows historical significance, developing economy, the improvement in people’s lives, guaranteed security and national defence, and the enhancement of our country’s position and prestige in the world.*

In addition to the important achievements, we are facing up to a great number of challenges in the market economy in Viet Nam these day, such as loose connection with people, socialism misleading, corruption, degeneracy in terms of morality in some groups of officials and party members.

However, we surely believe with the talented and lucid leadership of the stainless and powerful Vietnamese Communist Party, the Vietnamese heroic people will surely overcome all trials and perform absolutely successfully the desires in “the Will” of President Ho Chi Minh for a Viet Nam which is peaceful, united, independent, fair, democratic, progressive, powerful, civilized and socialistic.

* doi moi: innovation